

Số: 404/2020/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 15 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 529/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2020 về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Phan Văn A, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: chị Mai Thị T, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

Tạm trú tại: khối 4, phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: giao con chung là Phan Thị Kim N, sinh ngày 29/3/2013 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung là Phan Thị Bảo V, sinh ngày 09/3/2015 cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng

cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh A và chị T do không ai yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: anh Phan Văn A chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai số AA/2020/0001097 ngày 14/9/2020. Trả lại cho anh Phan Văn A số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND thành phố Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhung